



TẠP CHÍ

# Khoa học Kiểm sát

JOURNAL OF PROCURATORATE STUDIES

ISSN 2354-063X



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**  
HANOI PROCURATORATE UNIVERSITY

**SỐ 04 (31)**  
**2019**



Tạp chí

**Khoa học Kiểm sát**

Số 04 (31)  
2019

ISSN 2354-063X

**MỤC LỤC**

**Trang**

**LÊ CẨM**

Khái niệm tội phạm theo luật hình sự Việt Nam hiện hành và định hướng tiếp tục hoàn thiện trong tương lai (Kỳ 2 và hết)

3

**TRINH TIẾN VIỆT**

Tiếp tục đổi mới tư duy pháp lý trong pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức Cách mạng công nghiệp 4.0 (Kỳ 1)

9

**NGUYỄN VĂN THỦY**

Vấn đề miễn chấp hành hình phạt

20

**VƯƠNG THỊ HÀ**

Một số vướng mắc trong quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và giải pháp hoàn thiện

30

**NGUYỄN XUÂN PHONG**

Một số nguyên nhân và giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

36

**PHẠM XUÂN THẮNG**

Quy định pháp luật về chức năng đại diện chủ sở hữu toàn dân của Nhà nước đối với đất đai - Một số bất cập và kiến nghị hoàn thiện

41

**LÊ THỊ THU HẰNG**

Hoàn thiện pháp luật về hạn chế quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp năm 2013

50

**BÙI ĐỨC HẬU**

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện

58

**PHẠM THỊ TRANG**

Hợp đồng có giá trị lớn theo quy định của pháp luật Hoa Kỳ, pháp luật của Vương quốc Anh và một số gợi ý cho Việt Nam

61



Tạp chí

**Khoa học Kiểm sát**

N° 04 (31)  
2019

ISSN 2354-063X

**INDEX**

**Page**

<b>LE CAM</b>	Crime definition under Vietnamese criminal laws currently and orientations to continuously complete in the future (Period 2 and end)	3
<b>TRINH TIEN VIET</b>	Continuing to innovate legal thinking in Vietnamese criminal law before the challenge of Industrial Revolution 4.0 (Period 1)	9
<b>NGUYEN VAN THUY</b>	Some matters about penalty remission	20
<b>VUONG THI HA</b>	Several obstacles insentence determination for under 18-year-old person committing the crimes and completing solutions	30
<b>NGUYEN XUAN PHONG</b>	Some causes and solutions to improve the prevention of property theft crime in Phan Rang-Thap Cham city, Ninh Thuan province	36
<b>PHAM XUAN THANG</b>	Legal regulations on the State's function in representing the entire-people ownership for land - Some obstacles and recommendations	41
<b>LE THI THU HANG</b>	Completing legal regulations on restricting human rights and citizens rights according to the Constitution in 2013	50
<b>BUI DUC HAU</b>	Some solutions to enhance efficiency of sanctioning administrative violations in managing conditional business lines	58
<b>PHAM THI TRANG</b>	Great value contracts under the United States of America and the United of Kingdom's laws and some suggestions for Vietnam	61

# MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI PHẠM TỘI VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN

VƯƠNG THỊ HÀ\*

*Trong những năm qua, việc quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội về cơ bản chính xác, khách quan, công bằng, chú trọng các mục tiêu giáo dục, cải tạo, hướng thiện, phòng ngừa. Tuy nhiên, qua thực tiễn xét xử chúng tôi nhận thấy vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế trong quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cần được nghiên cứu, khắc phục.*

*Từ khóa: Quyết định hình phạt, người dưới 18 tuổi, thực tiễn xét xử.*

Over the years, sentences determination for under 18-year-old person committing the crimes is basically accurate, objective, fair and focuses on educational and prevention goals. However, through trial practice, we find that there are many obstacles and shortcomings which need to be studied and handled related to sentences determination for under 18-year-old person committing the crimes.

Keywords: Sentences determination, under 18-year-old person, trial practice.

**K**hi quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, Tòa án nói chung và Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Bắc Ninh nói riêng luôn tuân thủ quy định của Bộ luật hình sự (BLHS), ngoài ra, Tòa án bao giờ cũng quyết định trên cơ sở xem xét đầy đủ, nhiều khía cạnh như: nhân thân, hoàn cảnh của người phạm tội, nguyên nhân dẫn đến việc người dưới 18 tuổi thực hiện tội phạm, ý kiến của gia đình, Nhà trường, tổ chức để lựa chọn quyết định hình phạt phù hợp nhất đối với bị cáo. Việc quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trên địa bàn tỉnh trong những năm vừa qua về cơ bản đã được tiến hành chính xác, khách quan, công bằng và đạt được những thành quả nhất định trong mục tiêu giáo dục, cải tạo, hướng thiện, phòng ngừa đối với người dưới 18 tuổi phạm tội

nhưng không thể phủ nhận một thực tế là vẫn còn những hạn chế, vướng mắc liên quan đến quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi.

## 1. Một số vướng mắc trong quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội

Qua nghiên cứu các quy định của pháp luật hình sự về quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và thực tiễn áp dụng cho thấy còn một số bất cập, vướng mắc sau:

*Thứ nhất*, nguyên tắc hạn chế áp dụng hình phạt tù đối với người dưới 18 tuổi phạm tội không được thực thi triệt để, hình phạt tù vẫn chiếm đại bộ phận trong các hình phạt áp dụng đối với đối tượng

\* Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh

này. BLHS năm 1999 quy định “*Khi áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù*”<sup>1</sup>, cho đến nay là BLHS năm 2015 cũng có quy định tại khoản 6 Điều 91: “*Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xét thấy cần các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa*” nhưng kể từ đó đến nay, hình phạt áp dụng chủ yếu đối với người dưới 18 tuổi vẫn là hình phạt tù. Bên cạnh đó, khoảng cách giữa mức tối thiểu và tối đa trong khung hình phạt của một số tội là quá lớn, dẫn đến tính tùy nghi trong việc quyết định hình phạt của Hội đồng xét xử, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn của hội đồng xét xử chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà người bị kết án đã thực hiện.

Theo số liệu thống kê của TAND tỉnh Bắc Ninh, trong giai đoạn 2014-2018, tổng số người dưới 18 tuổi chịu hình phạt tù có thời hạn ở các mức khác nhau là 724 bị cáo, chiếm 76,61 % số người phải chịu hình phạt<sup>2</sup>. Hình phạt tù dẫn đến hậu quả tước đoạt sự tự do của người phạm tội, cách ly họ khỏi môi trường xã hội bình thường. Đối với người dưới 18 tuổi, việc phải chấp hành hình phạt tù, xa rời môi trường sống thân thuộc, không được hưởng sự giáo dục, quan tâm, chăm sóc của gia đình, Nhà trường, đoàn thể xã hội sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến sự hoàn thiện nhân cách của họ. Sự thay đổi môi trường

sống trong quá trình lớn lên đó dễ đi kèm với tâm lý mặc cảm, tự ti và thái độ chống đối xã hội. Bên cạnh các án tù phải chấp hành, nếu kể cả án treo - vốn cũng là hình phạt tù nhưng được miễn chấp hành thì số bị cáo dưới 18 tuổi bị áp dụng hình phạt tù lên đến 925 người, chiếm 97,88% người dưới 18 tuổi phạm tội đã bị áp dụng hình phạt. Như vậy, hình phạt tù chiếm tuyệt đại đa số trong các loại hình phạt đã được quyết định đối với họ. Mặc dù án treo không khiến người dưới 18 tuổi bị cách ly ra khỏi cộng đồng nhưng nó vẫn là án phạt tù mà nguyên tắc chung của quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi là hạn chế hình phạt tù.

*Thứ hai*, trong các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được sử dụng là căn cứ quyết định hình phạt có hai tình tiết sẽ không hợp lý khi áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết “*phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” và tình tiết “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” (khoản i và khoản o Điều 52). Bởi lẽ, người dưới 18 tuổi phạm tội cũng là đối tượng được pháp luật dành cho chế độ bảo hộ đặc biệt. Họ cũng có trình độ nhận thức không hơn gì so với đối tượng bị xâm hại, bị lôi kéo, xúi giục phạm tội. Hơn nữa, vì bản thân là người dưới 18 tuổi nên đối tượng bị hành vi phạm tội của họ xâm hại hoặc bị họ rủ rê, lôi kéo thường là người dưới 18 tuổi khác. Vì vậy, việc áp dụng chung các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự với người thành niên mà không loại trừ hai tình tiết nêu trên cho người dưới 18 tuổi phạm tội là chưa thật hợp lý.

*Thứ ba*, thời gian thử thách khi áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án

<sup>1</sup> Khoản 5 Điều 69 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009

<sup>2</sup> Báo cáo tổng kết công tác từ năm 2014-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

treo hiện nay được áp dụng chung theo quy định tại Điều 65 BLHS với thời gian thử thách từ 01 năm đến 05 năm mà không có sự phân hóa giữa người dưới 18 tuổi so với người từ đủ 18 tuổi phạm tội là bắt buộc.

*Thứ tư*, Điều 101 quy định: “... nếu điều luật được áp dụng có quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình...” hoặc “... không quá 3/4 mức phạt tù mà điều luật quy định” hoặc “... không quá 1/2 mức phạt tù mà điều luật quy định”. Bởi vì, điều luật quy định về tội phạm cụ thể có thể có một hoặc nhiều khung hình phạt trong khi đó Điều 101 chỉ dùng từ chung chung là “điều luật” mà không chỉ rõ khung hình phạt bị áp dụng. Mặt khác, cần hiểu rằng nhà làm luật quy định giảm nhẹ hình phạt cho người dưới 18 tuổi phạm tội so với người từ đủ 18 tuổi là so với trong cùng một khung hình phạt (trong điều kiện các tình tiết khác tương đương). Do vậy, việc quy định chung chung như trên dễ gây hiểu nhầm và vận dụng không thống nhất.

*Thứ năm*, Điều 98 BLHS thì chỉ có bốn loại hình phạt có thể được áp dụng với người dưới 18 tuổi phạm tội, gồm: Cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ và tù có thời hạn. Đồng thời, Điều 98 BLHS khi quy định các hình phạt được áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội còn sử dụng thuật ngữ sau: “Người dưới 18 tuổi phạm tội chỉ bị áp dụng một trong các hình phạt sau đây...”. Việc sử dụng thuật ngữ này đã khẳng định: ngoài bốn loại hình phạt được quy định tại Điều 98 thì Tòa án không có quyền áp dụng bất cứ một hình phạt nào khác đối với người dưới 18 tuổi

phạm tội. Do đó, đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là người nước ngoài, nếu Tòa án muốn áp dụng hình phạt trục xuất theo Điều 37 BLHS thì sẽ vi phạm quy định tại Điều 98 Bộ luật này. Việc không quy định hình phạt trục xuất tại Điều 98 BLHS đã ảnh hưởng nghiêm trọng đối với quyền lợi của người dưới 18 tuổi phạm tội là người nước ngoài và gây khó khăn trong công tác áp dụng pháp luật của cơ quan có thẩm quyền.

*Thứ sáu*, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 có nhiều điểm bất cập, ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP quy định những trường hợp không cho hưởng án treo đã mở rộng thêm nhiều trường hợp mà pháp luật nghiêm cấm không cho hưởng án treo. Tuy nhiên, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP được ban hành nhằm hướng dẫn thi hành quy định của BLHS, điều đó đồng nghĩa nội dung của Nghị quyết này phải phù hợp với BLHS. Đối chiếu các quy định của BLHS thì thấy tình tiết “người phạm tội nhiều lần” được quy định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là tình tiết định khung tăng nặng trong BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); tuy nhiên BLHS năm 2015 đã không còn sử dụng tình tiết này mà được thay thế bằng tình tiết thể hiện rõ nghĩa là “người phạm tội 02 lần trở lên”. Mặc dù về nội hàm hai tình tiết trên có sự đồng nhất về nội dung và không gây nhầm lẫn trong thực tiễn áp dụng, tuy nhiên việc giữ nguyên nội dung ở văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực là không đảm bảo tính thống

nhất giữa các văn bản pháp luật, tạo sự “vênh nhau” giữa văn bản hướng dẫn thi hành với Luật được hướng dẫn.

Như đã phân tích, tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” có thể được sử dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015) hoặc tình định khung tăng nặng (quy định tại 81 Điều luật bao gồm: Điều 134; Điều 141; Điều 142; Điều 143...). Tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP quy định chung chung mà không phân định rõ là khi bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự hay tình tiết định khung tăng nặng thì không được cho hưởng án treo. Về lý luận và thực tiễn thi hành đều áp dụng, khi bị cáo bị áp dụng tình tiết người phạm tội 02 lần trở lên không cần phân biệt là tình tiết định khung tăng nặng hay tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì Tòa án đều không được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Vấn đề đặt ra trường hợp người phạm tội thỏa mãn đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, trong đó người phạm tội có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g) Phạm tội 02 lần trở lên thì có được cho hưởng án treo hay không? Áp dụng đúng theo quy định của tại Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP thì đây thuộc trường hợp không được hưởng án treo, vậy ở đây đang có sự mâu thuẫn trong cùng 01 văn bản quy phạm pháp luật giữa nội dung Điều 2 và Điều 3. Mở rộng hơn có

thể thấy đang có sự phân hóa giữa các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự với nhau, cụ thể là các tình tiết: Có tính chất chuyên nghiệp, Có tính chất côn đồ, Phạm tội 02 lần trở lên, Tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm, Dùng thủ đoạn xảo quyệt. Khi người phạm tội bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này thì sẽ không được cho hưởng án treo; còn nếu bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác mà đáp ứng được các điều kiện tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP thì vẫn có thể được hưởng án treo. Điều này thể hiện sự bất hợp lý bởi các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS là các tình tiết phản ánh cách thức thực hiện tội phạm là phương thức, thủ đoạn mà người phạm tội sử dụng để thực hiện tội phạm. Phương thức thủ đoạn mà người phạm tội thực hiện hoặc là tạo điều kiện cho người phạm tội thực hiện tội phạm dễ dàng, hoặc là làm tăng mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do vậy không thể đánh giá tình tiết này là tình tiết tăng nặng hơn tình tiết khác để không cho hưởng án treo, còn tình tiết khác thì có thể được hưởng án treo. Tác giả cho rằng vấn đề này cần được xem xét lại cho thật sự phù hợp.

## 2. Một số kiến nghị

Từ những vướng mắc, bất cập nêu trên trong việc quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, chúng tôi xin đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện quy định của pháp luật giúp nâng cao hiệu quả công tác này trên thực tế như sau:

*Thứ nhất*, cần rà soát các điều luật quy định tội phạm trong BLHS để sửa đổi theo hướng thu hẹp khoảng cách giữa mức tối thiểu và mức tối đa trong cùng một khung hình phạt. Theo quan điểm của chúng tôi, thì có thể sửa đổi theo hai hướng: Hướng thứ nhất, khi quy định về mức tối thiểu và tối đa trong cùng khung hình phạt đối với hình phạt tù có thời hạn nên quy định khoảng cách không quá 05 năm. Ví dụ: Khoản 1 Điều 142 Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi có khung hình phạt có thời hạn từ 07 năm đến 15 năm thì cần sửa đổi lại là từ 07 năm đến 12 năm. Nguyên tắc này áp dụng thống nhất trong toàn bộ tội danh.

Hướng thứ hai, có thể thiết kế điều luật theo sự phân hóa tội phạm. Ví dụ khung hình phạt theo các khoản là dưới 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng); khung hình phạt từ 03 năm đến dưới 07 năm (tội phạm nghiêm trọng); từ 07 năm đến dưới 15 năm (tội phạm rất nghiêm trọng); từ 15 năm đến 20 năm (tội phạm đặc biệt nghiêm trọng).

*Thứ hai*, cần có quy định riêng đối với các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong đó loại trừ các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” (khoản i Điều 52 BLHS) và tình tiết “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” (khoản o Điều 52 BLHS). Bởi các tình tiết trên không phù hợp khi áp dụng để quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

*Thứ ba*, cần có sự phân hóa giữa quy định về thời gian thử thách quyết định

đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo so với trường hợp người từ đủ 18 tuổi phạm tội. Theo đó, cần bổ sung quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội thì thời gian thử thách nên quy định là bằng với mức hình phạt tù trong khoảng từ 06 tháng đến 03 năm để giúp người dưới 18 tuổi sớm tái hòa nhập cộng đồng, gia đình và xã hội.

*Thứ tư*, để việc áp dụng trong thực tiễn được thống nhất, Điều 101 BLHS cần được sửa đổi theo hướng: “*Mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định như sau:*

1. *Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu **khung hình phạt** được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà **khung hình phạt quy định**;*

2. *Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu **khung hình phạt** được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 12 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức phạt tù mà **khung hình phạt quy định**”.*

*Thứ năm*, Điều 98 BLHS cần bổ sung hình phạt là trục xuất được áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là người nước ngoài.

Ngoài ra, cần nghiên cứu bổ sung thêm hình phạt mới là lao động phục vụ cộng đồng áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Nội dung này không mới, đã được đưa ra trong Dự thảo Phân chung Bộ luật hình sự (sửa đổi) ngày 08/8/2014 của Ban Soạn thảo Bộ luật hình sự. Ban Soạn thảo đã đưa ra phương án bổ sung hình phạt này với mục đích góp phần thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020”, trong đó có nội dung: “Coi trọng việc hoàn thiện chính sách hình sự và thủ tục tố tụng tư pháp, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội...”, cũng như tăng cường cơ hội và khả năng có thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế không mang tính giam giữ đối với đối tượng này. Lao động bắt buộc là làm các công việc phù hợp với sức khỏe người dưới 18 tuổi và được thực hiện ngoài thời gian học tập hoặc ngoài thời gian làm công việc chính.

Bổ sung thêm Điều 98a BLHS quy định về lao động công ích như sau:

Điều 98a. Hình phạt lao động công ích:

*“1. Đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì hình phạt lao động công ích được áp dụng khi người đó phạm tội ít nghiêm trọng, tội nghiêm trọng hoặc tội rất nghiêm trọng tương ứng với độ tuổi chịu TNHS tại Điều 12 Bộ luật này, để thực hiện một số công việc cụ thể công ích trong thời hạn từ ba tháng đến một năm.*

*2. Khi quyết định hình phạt lao động công ích, Tòa án phải cân nhắc, đánh giá về độ tuổi, trình độ nhận thức, tình trạng sức khỏe, khả năng thực tế của người chưa thành niên và nguyện vọng của người đó nhằm xác định loại công việc và thời gian lao động cho phù hợp để không ảnh hưởng đến thời gian học tập, trình độ phát triển về thể chất và tinh thần của người chưa thành niên, cũng như các công việc chính của người đó.*

*3. Thời gian lao động công ích do Tòa án quyết định từ ba mươi giờ đến một trăm năm mươi giờ và được áp dụng như sau:*

*a) Đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì thời gian lao động công ích không quá hai giờ trong một ngày và không quá ba ngày trong một tuần;*

*b) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì thời gian lao động công ích không quá ba giờ trong một ngày và không quá năm ngày trong một tuần”.*

Thứ sáu, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP cần sửa đổi thống nhất tình tiết phạm tội 02 lần trở lên thay thế cho tình tiết phạm tội nhiều lần. Ngoài ra, tại Điều 3 Nghị quyết, theo quan điểm của chúng tôi, các tình tiết quy định tại Điều 3 chỉ được sử dụng làm căn cứ để không cho hưởng án treo trong trường hợp bị áp dụng là tình tiết định khung tăng nặng; còn nếu người phạm tội bị áp dụng các tình tiết trên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 và thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP thì vẫn có thể được hưởng án treo./.